

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21.01.2025.
V/v “Tranh chấp Hôn nhân & gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tường,
và Ông Nguyễn Đình Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhật Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 459 /2024/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hôn nhân & gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà H, sinh năm 1979; Nơi cư trú: xóm Đông Phú, xã Khánh Thành (Nay là xã Vân Tụ), huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, có đơn đề nghị xử Vắng mặt.

Bị đơn: Ông C, sinh năm 1977; Nơi cư trú: xóm Đông Phú, xã Khánh Thành (Nay là xã Vân Tụ), huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 20/9/2024, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông C đăng ký kết hôn vào ngày 05/7/1999 tại UBND xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tình cảm và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại xóm Tây Phú, xã Khánh Thành đến 22 tháng 01 năm 2023 tức ngày 01/01/2023 âm lịch (Tết nguyên đán) thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do ông Cường đánh đập. Nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn trầm trọng từ đó cho đến nay. Vợ chồng cũng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống hôn nhân ngày càng bế tắc,

không thể kéo dài, không có hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Cường để ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Vợ chồng bà có 03 người con chung là Phan Thị Hà, sinh ngày 14/6/2001 đã trưởng thành; Phan Thị Phương, sinh ngày 14/6/2001 đã lập gia đình riêng và Phan Đình Nam, sinh ngày 17/6/2004 cũng đã trưởng thành. Hiện các con đã khôn lớn, trưởng thành và đều khỏe mạnh. Các con bà đã sống tự lập không còn phụ thuộc vào bố mẹ nữa nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Bà Hòa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà Hòa có đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn của vợ chồng bà không tiến hành hòa giải, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, xét xử ly hôn vắng mặt bà và xem xét ý kiến nguyện vọng nêu trên của bà. Bà Hòa cũng đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà và cam đoan không khiếu nại, kháng cáo gì quyết định của Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Cường có trình bày ý kiến:

Ông đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn thông báo của Tòa án. Ông thừa nhận vợ chồng cưới nhau năm 1999, chung sống hạnh phúc và sinh được 03 người con 02 con gái 01 con trai như bà Hòa trình bày. Năm 2023 vợ chồng cãi cọ dẫn đến mâu thuẫn đánh đập nhau như tự khai của bà Hòa là đúng. Nay bà Hòa xin ly hôn ông không thống nhất việc xin ly hôn của bà Hòa. Kính mong Tòa án huyện quan tâm giúp đỡ để vợ chồng chung sống hạnh phúc, xây dựng gia đình. Ông Cường xin hứa mọi hành vi sai trái ông xin nhận và sửa chữa không tái phạm.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ông Cường cũng không nhất trí ly hôn và mong muốn bà Hòa rút đơn để vợ chồng đoàn tụ và cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Các con chung đã trưởng thành nên ông Cường không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng ông Cường cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Vụ án Hôn nhân và Gia đình không có tranh chấp về con chung; tài sản chung, nợ chung. Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình là loại tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tại thời điểm nguyên đơn xin ly hôn bị đơn cư trú tại xã Khánh Thành (Nay là xã Văn Tự), huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục hòa giải: Tòa án đã gửi thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhiều lần nhưng nguyên đơn vắng mặt và đã có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ và hoà giải các quan hệ khác nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn có mặt, tuy không tiến hành hòa giải được nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều đã có ý kiến, nguyện vọng về việc giải quyết vụ án và Nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 228, **điều 238** của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa Bà H và Ông C là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 05/7/1999 tại UBND xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến 22 tháng 01 năm 2023 tức ngày 01/01/2023 âm lịch (Tết nguyên đán) thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do ông Cường đánh đập. Nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng cũng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay bà Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Cường để ổn định cuộc sống, ông Cường không đồng ý ly hôn nhưng thực tế vợ chồng ông đã sống ly thân, thấy vợ chồng mỗi người sinh sống một nơi không còn quan tâm gắn kết gia đình với nhau nữa nên có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn để xử cho bà được ly hôn ông Cường theo qui định tại điều 56 Luật hôn nhân & gia đình.

[3] *Về con chung*: Bà H và Ông C đều xác nhận vợ chồng có 03 người con chung là Phan Thị Hà, sinh ngày 14/6/2001; Phan Thị Phương, sinh ngày 14/6/2001 và Phan Đình Nam, sinh ngày 17/6/2004. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành, hiện các con đã khôn lớn, trưởng thành và đều khỏe mạnh. Các con bà đã sống tự lập không còn phụ thuộc vào bố mẹ nữa nên ông, bà đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà H và Ông C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà H phải chịu án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Trung vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo qui định tại các điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 39, khoản 4 điều 147, khoản 4, điều 207, điều 227, khoản 1 điều 228, điều 238 điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các

điều 51 và điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của Bà H.
 - 1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà H được ly hôn với Ông C.
 - 1.2. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung đều đã trưởng thành nên Bà H và Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - 1.3. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Bà H và Ông C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về án phí: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của bà Hòa được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003120 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
3. Về quyền kháng cáo: Bà H và Ông C đều vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thanh

Nguyễn Hữu Tường

Ngô Văn Phú